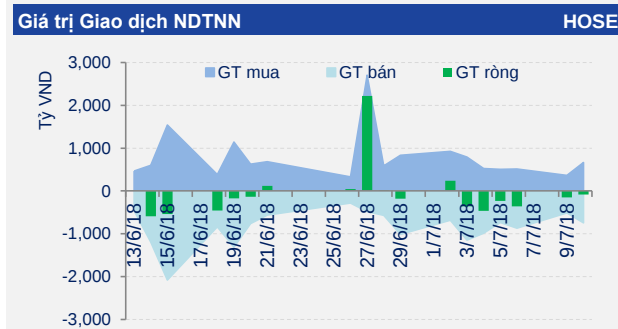
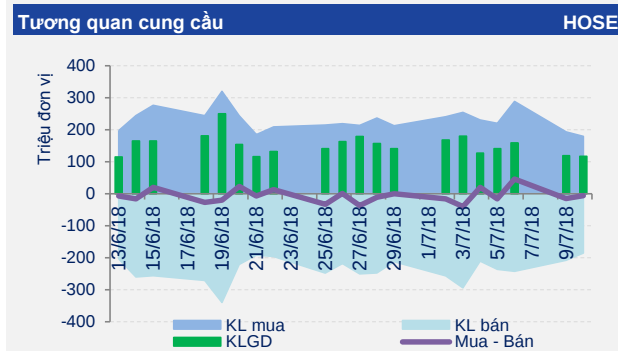


MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 10/7/2018

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	911.12	101.62
% Thay đổi	↓ -0.44%	↑ 0.85%
KLGD (CP)	117,174,556	28,291,428
GTGD (tỷ đồng)	2,646.03	370.59
Tổng cung (CP)	185,674,650	47,604,200
Tổng cầu (CP)	179,063,070	46,866,800

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	16,406,160	599,220
KL mua (CP)	13,961,750	937,387
GTmua (tỷ đồng)	665.93	20.85
GT bán (tỷ đồng)	746.32	8.96
GT ròng (tỷ đồng)	(80.39)	11.89



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 0.46%	8.5	1.8	0.5%
Công nghiệp	↑ 0.04%	14.4	3.5	10.8%
Dầu khí	↓ -0.10%	11.4	2.0	2.6%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 1.75%	15.7	4.6	6.0%
Dược phẩm và Y tế	↑ 0.78%	14.4	2.8	0.7%
Hàng Tiêu dùng	↑ 0.21%	19.2	6.7	13.8%
Ngân hàng	↓ -0.15%	12.7	1.9	24.8%
Nguyên vật liệu	↓ -0.37%	9.1	1.6	11.1%
Tài chính	↓ -1.58%	35.6	4.6	26.0%
Tiền ịch Cộng đồng	↑ 0.57%	13.5	2.4	3.7%
VN - Index	↓ -0.44%	17.9	4.2	108.5%
HNX - Index	↑ 0.85%	10.3	1.6	-8.5%

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường giao dịch với sắc xanh trong phần lớn thời gian nhưng lại kết phiên trong sắc đỏ do lực cung tăng đột ngột tại một số cổ phiếu lớn trong phiên ATC, thanh khoản tiếp tục cạn kiệt dần. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index giảm 4 điểm (-0,44%) xuống 911,12 điểm; HNX-Index tăng 0,86 điểm (+0,85%) lên 101,62 điểm. Thanh khoản trên hai sàn tiếp tục suy giảm và ở mức rất thấp với giá trị giao dịch chỉ đạt 3.147 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch 147 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 703 tỷ đồng. Độ rộng thị trường nghiêng nhẹ về tiêu cực với 204 mã tăng, 128 mã tham chiếu, 226 mã giảm. Nhóm vốn hóa lớn có sự phân hóa mạnh khiến cho diễn biến giằng co diễn ra trong cả phiên và với lực bán gia tăng trong phiên ATC thì thị trường đã kết phiên dưới mốc tham chiếu. Các cổ phiếu lớn giảm điểm trong phiên hôm nay, có thể kể đến như VIC (-1,9%), VHM (-1,6%), VCB (-1,7%), TCB (-3%), BVH (-3%), NVL (-1,2%), SAB (-0,3%), HPG (-0,6%). Ở chiều ngược lại, các trụ cột khác vẫn duy trì được sắc xanh như VPB (+2,6%), VJC (+2,3%), BHN (+6,9%), BID (+1,5%), GAS (+0,6%), CTG (+1,1%), MBB (+1%). Trên sàn HNX, các mã như ACB (+2,7%), DL1 (+2,2%), PVI (+1,1%), VCS (+0,4%) đều tăng giúp HNX-Index có phiên hồi phục thứ ba liên tiếp.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Kịch bản thị trường trong phiên hôm nay có phần khá giống với phiên trước đó khi mà thị trường duy trì được sắc xanh trong gần như cả phiên, nhưng áp lực bán tăng dần về cuối phiên khiến thị trường kết phiên trong sắc đỏ. Thanh khoản giảm trong phiên hôm nay với chỉ 93 triệu cổ phiếu khớp lệnh trên HOSE là một dấu hiệu tốt trong giai đoạn tích lũy tạo đáy của thị trường. Khối ngoại cũng giảm bán ròng và đây là một tín hiệu tích cực nữa. Theo đó, thị trường có lẽ sẽ tiếp tục giai đoạn giằng co và tích lũy trong phiên một vài phiên tiếp theo với diễn biến tăng giảm đan xen. Về mặt kỹ thuật, ngưỡng 900 và 100 điểm sẽ tiếp tục là hỗ trợ tâm lý cho VN-Index và HNX-Index trong các phiên tới. Dự báo, trong phiên giao dịch 11/7, VN-Index có thể sẽ hồi phục nhẹ trở lại với ngưỡng kháng cự và hỗ trợ lần lượt tại 930 điểm (MA10) và 900 điểm. Nhà đầu tư ngắn hạn tiếp tục duy trì tỷ trọng cổ phiếu ở mức an toàn và quan sát diễn biến thị trường để có quyết định hợp lý. Nhà đầu tư trung và dài hạn tiếp tục nắm giữ những cổ phiếu đang có vị thế tốt trong danh mục và triển vọng tăng trưởng tích cực trong thời gian tới.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

10/7/2018

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index tăng điểm trong gần như toàn bộ thời gian phiên giao dịch với nền tảng thanh khoản thấp, đạt mức cao nhất vào đầu phiên sáng tại 921,96 điểm. Có những thời điểm, chỉ số điều chỉnh xuống sắc đỏ nhưng nhanh chóng bật trở lại sau đó. Tuy nhiên, trong phiên ATC, lực cung bất ngờ tăng khiến chỉ số kết phiên trong sắc đỏ. Kết phiên, VN-Index giảm 4 điểm (-0,44%) xuống 911,12 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: VIC giảm 2.000 đồng, VHM giảm 1.800 đồng, VCB giảm 900 đồng. Ở chiều ngược lại, VPB tăng 700 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index giao dịch với sắc xanh trong gần như toàn bộ thời gian phiên giao dịch, đạt mức cao nhất vào cuối phiên sáng tại 102,21 điểm. Cũng có thời điểm vào đầu phiên sáng, chỉ số giảm nhẹ xuống sắc đỏ khi mà lực cung gia tăng, chạm mức thấp nhất phiên tại 100,38 điểm. Kết phiên, HNX-Index tăng 0,86 điểm (+0,85%) lên 101,62 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: ACB tăng 900 đồng, DL1 tăng 800 đồng, PVI tăng 300 đồng. Ở chiều ngược lại, VGC giảm 500 đồng.

GIAO DỊCH KHỎI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại bán ròng với giá trị 80,64 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 2,4 triệu cổ phiếu. VIC là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 43,3 tỷ đồng tương ứng với 418 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là VHM với 20,3 tỷ đồng tương ứng với 185 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VJC là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 20,6 tỷ đồng tương ứng với 156 nghìn cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại mua ròng với giá trị 11,87 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 338 nghìn cổ phiếu. DL1 là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 11,5 tỷ đồng tương ứng với 318 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là VGC với 3,2 tỷ đồng tương ứng với 198 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, HMH là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 2,9 tỷ đồng tương ứng với 239 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index giảm điểm nhẹ trong phiên thứ hai liên tiếp, khối lượng khớp lệnh ở mức thấp với chỉ 93 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số tiếp tục là trung tính với vùng kháng cự trong khoảng 930-960 điểm (MA10-20) và ngưỡng hỗ trợ tại 910 điểm (MA5). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số vẫn là tiêu cực với vùng kháng cự trong khoảng 990-1.060 điểm (MA50-100). Về xu hướng dài hạn, VN-Index hiện vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 990 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch 11/7, VN-Index có thể sẽ hồi phục nhẹ trở lại với ngưỡng kháng cự và hỗ trợ lần lượt tại 930 điểm (MA10) và 900 điểm.

HNX-Index:



HNX-Index tăng điểm nhẹ trong phiên thứ ba liên tiếp, khối lượng khớp lệnh ở mức thấp với chỉ 26 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số là trung tính với vùng kháng cự trong khoảng 102-107 điểm (MA10-20) và ngưỡng hỗ trợ tại 100 điểm (MA5). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số vẫn là tiêu cực với vùng kháng cự trong khoảng 114-122 điểm (MA50-100). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index đang vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 118 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch 11/7, HNX-Index có thể sẽ tiếp tục hồi phục với mục tiêu là ngưỡng kháng cự 102 điểm (MA10).



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước đi ngang

Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,86 - 36,97 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra) tăng 10.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 20.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.

Tỷ giá trung tâm tăng 8 đồng

Ngày 10/7 Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ ở mức: 22.640 đồng (tăng 8 đồng).

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới giảm

Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới giảm 2,3 USD/ounce tương ứng với 0,18% xuống 1.257,3 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD tăng

Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) tăng 0,06 điểm tương ứng 0,06% lên 93,86 điểm. USD tăng so với EUR lên: 1 EUR đổi 1,1745 USD. USD giảm so với GBP xuống: 1 GBP đổi 1,3283 USD. USD tăng so với JPY lên: 1 USD đổi 111,09 JPY.

Giá dầu thế giới tăng

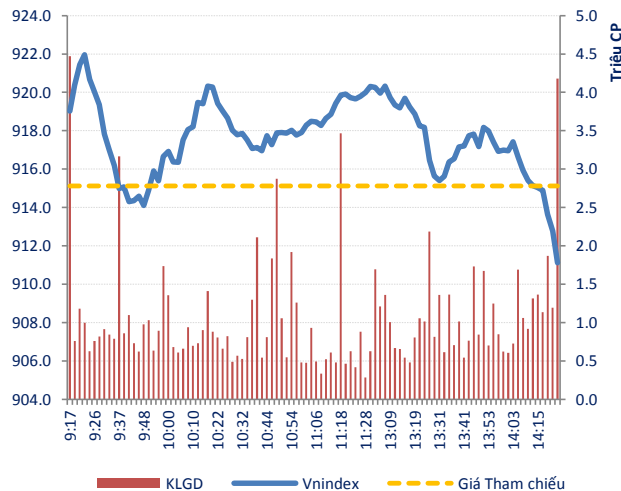
Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI tăng 0,37 USD/thùng tương ứng với 0,5% lên 74,22 USD/thùng.

Chứng khoán Mỹ tăng điểm

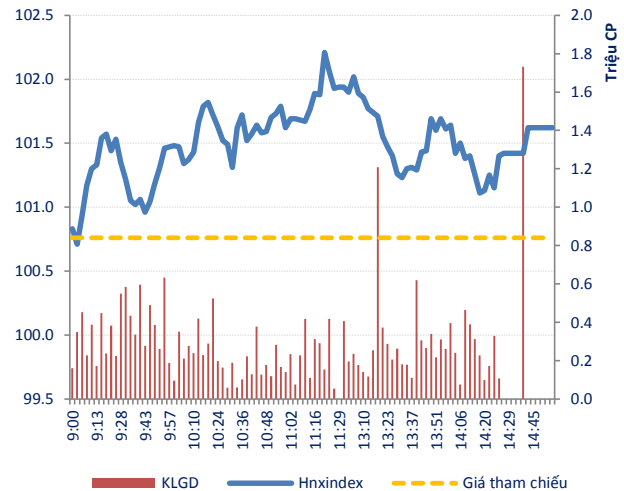
Kết thúc phiên giao dịch ngày 9/7, chỉ số Dow Jones tăng 320,11 điểm tương ứng 1,31% lên 24.776,59 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 67,81 điểm tương ứng 0,88% lên 7.756,2 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 24,35 điểm tương ứng 0,88% lên 2.784,17 điểm.

THÔNG KÊ GIAO DỊCH

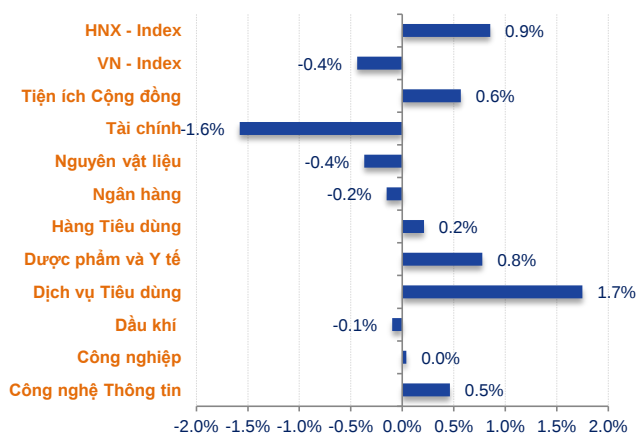
KLGD và VN-Index trong phiên



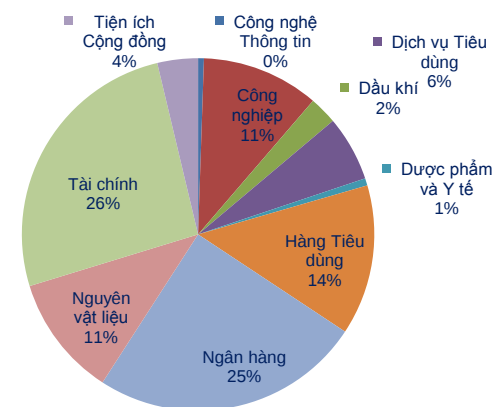
KLGD và HNX-Index trong phiên



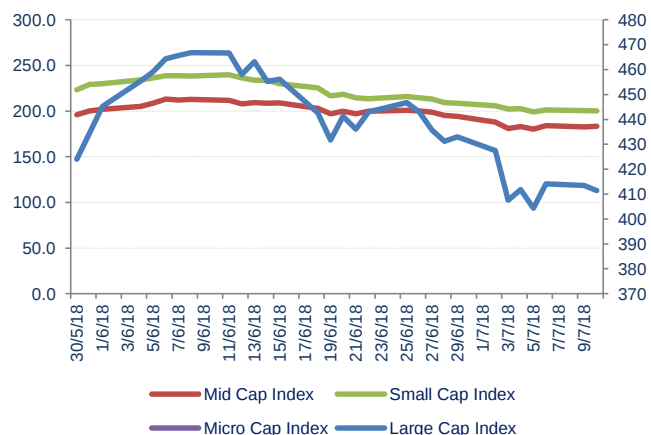
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



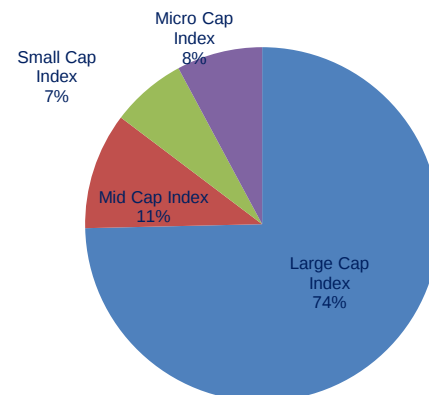
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
 Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	NT2	317,790	NVT	855,500
2	SSI	231,680	PVD	419,250
3	HPG	207,370	VIC	417,720
4	CVT	174,900	CII	375,970
5	E1VFN30	169,440	DIG	346,000

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	DL1	317,750	HMH	239,100
2	VGC	198,300	LAS	56,300
3	SHB	78,100	PVS	49,400
4	SHS	76,800	TV3	7,900
5	TNG	13,000	TAG	5,000

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
FLC	4.70	4.85	↑ 3.19%	7,276,750
HPG	35.70	35.50	↓ -0.56%	4,743,470
CTG	22.10	22.35	↑ 1.13%	4,742,620
DXG	22.60	21.10	↓ -6.64%	4,675,700
SBT	15.30	15.30	→ 0.00%	4,550,142

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	7.70	7.60	↓ -1.30%	5,265,406
ACB	33.00	33.90	↑ 2.73%	3,297,282
VGC	16.70	16.20	↓ -2.99%	2,646,580
SHS	12.00	12.00	→ 0.00%	2,014,610
DS3	6.70	7.30	↑ 8.96%	1,482,980

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
AGF	3.00	3.21	0.21	↑ 7.00%
BTT	32.95	35.25	2.30	↑ 6.98%
BHN	80.80	86.40	5.60	↑ 6.93%
CLG	2.68	2.86	0.18	↑ 6.72%
STK	14.95	15.95	1.00	↑ 6.69%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VSM	8.60	10.60	2.00	↑ 23.26%
SMN	9.00	9.90	0.90	↑ 10.00%
VNT	27.20	29.90	2.70	↑ 9.93%
TTC	18.60	20.40	1.80	↑ 9.68%
DIH	14.70	16.10	1.40	↑ 9.52%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
DPG	45.90	42.70	-3.20	↓ -6.97%
HRC	36.00	33.50	-2.50	↓ -6.94%
TIE	6.49	6.04	-0.45	↓ -6.93%
HOT	29.55	27.50	-2.05	↓ -6.94%
BBC	79.90	74.40	-5.50	↓ -6.88%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
LDP	29.00	26.10	-2.90	↓ -10.00%
DPS	1.00	0.90	-0.10	↓ -10.00%
MAC	8.30	7.50	-0.80	↓ -9.64%
PRC	15.90	14.40	-1.50	↓ -9.43%
IVS	14.90	13.50	-1.40	↓ -9.40%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
FLC	7,276,750	4.8%	605	8.0	0.4
HPG	4,743,470	3250.0%	4,053	8.8	1.6
CTG	4,742,620	12.4%	2,103	10.6	1.3
DXG	4,675,700	20.8%	2,695	7.8	1.6
SBT	4,550,142	7.9%	1,326	11.5	1.1

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	5,265,406	11.8%	1,409	5.4	0.6
ACB	3,297,282	17.5%	2,568	13.2	2.0
VGC	2,646,580	8.4%	1,356	11.9	1.1
SHS	2,014,610	33.0%	4,678	2.6	0.7
DS3	1,482,980	9.2%	999	7.3	0.7

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
AGF	↑ 7.0%	-61.6%	(12,774)	-	0.2
BTT	↑ 7.0%	13.8%	3,216	11.0	1.5
BHN	↑ 6.9%	12.5%	3,279	26.4	5.1
CLG	↑ 6.7%	2.4%	292	9.8	0.2
STK	↑ 6.7%	14.7%	1,885	8.5	1.2

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
VSM	↑ 23.3%	10.5%	1,467	7.2	0.7
SMN	↑ 10.0%	18.4%	2,478	4.0	0.7
VNT	↑ 9.9%	19.4%	3,215	9.3	1.7
TTC	↑ 9.7%	16.0%	2,946	6.9	1.1
DIH	↑ 9.5%	4.1%	731	22.0	0.9

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
NT2	317,790	15.7%	2,706	11.2	1.7
SSI	231,680	14.5%	2,607	10.6	1.5
HPG	207,370	27.6%	4,053	8.8	1.6
CVT	174,900	35.1%	4,801	5.1	1.2
1VFVN3	169,440	N/A	N/A	N/A	N/A

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
DL1	317,750	2.3%	307	120.6	3.6
VGC	198,300	8.4%	1,356	11.9	1.1
SHB	78,100	11.8%	1,409	5.4	0.6
SHS	76,800	33.0%	4,678	2.6	0.7
TNG	13,000	20.1%	2,480	4.1	0.6

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	328,737	8.4%	1,341	76.8	8.2
VHM	297,437	14.3%	7,048	15.7	3.2
VNM	242,358	40.7%	6,935	24.1	9.4
VCB	191,042	19.2%	2,887	18.4	3.4
GAS	153,116	23.3%	5,231	15.3	3.5

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	36,764	17.5%	2,568	13.2	2.0
VCS	13,440	52.9%	7,275	11.5	2.8
SHB	9,144	11.8%	1,409	5.4	0.6
VGC	7,263	8.4%	1,356	11.9	1.1
PVS	7,103	6.6%	1,787	8.9	0.7

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
BVH	1.78	11.1%	2,351	30.6	3.5
BID	1.75	14.5%	2,064	11.5	1.6
SSI	1.72	14.5%	2,607	10.6	1.5
VPB	1.70	25.8%	2,886	9.6	1.4
CTG	1.64	12.4%	2,103	10.6	1.3

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
SCL	1.80	-4.7%	(574)	-	0.2
ACB	1.70	17.5%	2,568	13.2	2.0
ARM	1.62	22.0%	3,222	14.6	3.0
SPI	1.56	0.6%	68	16.2	0.1
SHS	1.55	33.0%	4,678	2.6	0.7



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Số 41 Ngô Quyền, P.Hàng Bài,
Q.Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS, Số 236-
238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Quận Hải Châu, TP
Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
